

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống Văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã Ngọk Bay

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Ủy ban nhân dân xã báo cáo¹ kết quả triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Việc xây dựng Kế hoạch tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật: Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Ngọk Bay về triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã Ngọk Bay. Kế hoạch xác định rõ mục đích, yêu cầu, phạm vi rà soát, đối tượng rà soát, nội dung công việc, tiến độ thực hiện và trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân có liên quan. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức quán triệt, triển khai kế hoạch đến các phòng, ban, đơn vị trực thuộc để bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ và đúng thời hạn.

2. Các việc đã hoàn thành theo kế hoạch tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

- Ủy ban nhân dân xã đã rà soát, thống kê, tập hợp đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của cơ quan.
- Tiến hành lập danh mục văn bản thuộc đối tượng rà soát và hệ thống hóa theo quy định.

3. Các công việc khác liên quan đến việc tổ chức thực hiện tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật:

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản tổ chức thực hiện, cụ thể: **(1)** Công văn số 1201/UBND-VP ngày 25 tháng 5 năm 2026 về việc triển khai thực hiện Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; **(2)** Công văn số 1176/UBND-VP ngày 23 tháng 5 năm 2026 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Ngọk Bay; **(3)** Công văn số 1315/UBND-VP ngày 06 tháng 6 năm 2026 về việc đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

¹. Xét nội dung tham mưu của Văn phòng HĐND-UBND xã tại Tờ trình số 150/TTr-VP ngày 21/6/2026.

- Ủy ban nhân dân xã đã cử cán bộ tham gia tập huấn, trao đổi, xin ý kiến xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật (*do Sở Tư pháp tổ chức theo Giấy mời số 28/GM-STP ngày 10/6/2026*).

- Ủy ban nhân dân xã giao cho Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân là cơ tham mưu trực tiếp giúp Ủy ban nhân dân xã trong cuộc tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Ngọc Bay. Ngày 19 tháng 6 năm 2026, Ủy ban nhân dân đã ban hành Quyết định số 163/QĐ-UBND về việc thành lập tổ rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm rà soát của Ủy ban nhân dân xã để phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, cá nhân phụ trách từng lĩnh vực chuyên môn.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện của các phòng chuyên môn và đơn vị liên quan.

II. KẾT QUẢ TỔNG RÀ SOÁT SƠ BỘ.

Qua thực hiện tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật (*tính đến hết ngày 21/6/2026*), Ủy ban nhân dân xã Ngọc Bay báo cáo kết quả sơ bộ như sau:

1. Về đối tượng, phạm vi văn bản thuộc trách nhiệm tổng rà soát.

1.1. Đối với cấp xã: Tính đến ngày 21 tháng 6 năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Ngọc Bay **không có** văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực và chưa có hiệu lực.

1.2. Đối với cấp huyện (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp):

Ủy ban nhân dân xã đã rà soát thống kê có **17 văn bản quy phạm pháp luật** (*bao gồm: 3 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện; 14 Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện*) còn hiệu lực trên địa bàn xã, trong đó:

- Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo chế độ mật: Không có.
- Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật khác: *01 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Kon Tum (cũ)*.
- Văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần: Không có.

(*Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực không theo chế độ mật tại Phụ lục VI kèm theo Báo cáo này*).

2. Kết quả tổng rà soát sơ bộ (đối với văn bản của cấp xã).

2.1. Về kết quả tổng hợp:

a) Đối với văn bản quy phạm pháp luật được ban hành không theo chế độ mật:

- Văn bản quy phạm pháp luật đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần: Không có.

- Văn bản quy phạm pháp luật đề xuất hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 61 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025: Không có.

b) Đối với văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo chế độ mật: Không có.

2.2. Về kết quả cụ thể (không báo cáo đối với văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo chế độ mật hoặc nội dung, thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước):

a) Rà soát, đánh giá sự phù hợp của văn bản quy phạm pháp luật với chủ trương, đường lối của Đảng (Tiêu chí 1):

- Nội dung liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng chưa được thể chế đầy đủ, toàn diện (tại thời điểm ban hành văn bản quy phạm pháp luật được rà soát) hoặc đã thể chế hóa nhưng không phát huy hiệu quả trong thực tiễn triển khai: Không có.

- Văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với đường lối, chủ trương mới của Đảng: Không có;

- Vấn đề mới theo đường lối, chủ trương của Đảng cần thể chế hóa thành quy định pháp luật: Không có.

- Các nội dung không thống nhất giữa các văn bản của Đảng (nếu có, đề nghị nêu cụ thể, chi tiết): Không có

Kết quả rà soát cụ thể theo các tiêu chí thành phần như sau:

- Thực hiện các chủ trương về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; phân định rõ thẩm quyền theo phương châm phát huy tính tự chủ, sáng tạo của địa phương “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; ban hành quy định pháp luật tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy chính quyền 3 cấp (Tiêu chí về tổ chức bộ máy): Văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: Không có.

- Thực hiện các chủ trương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Tiêu chí về khoa học, công nghệ): Văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý: Không có.

- Thực hiện chủ trương về hội nhập quốc tế trong tình hình mới (Tiêu chí về hội nhập quốc tế): Văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý: Không có.

- Thực hiện chủ trương về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Tiêu chí về xây dựng, thi hành pháp luật): Văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý: Không có.

- Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tư nhân (Tiêu chí về kinh tế tư nhân): Văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý: Không có.

- Thực hiện chủ trương đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Tiêu chí về an ninh năng lượng quốc gia): Văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý: Không có.

- Thực hiện các chủ trương đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (Tiêu chí về giáo dục và đào tạo) Văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý: Không có.

- Thực hiện một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (Tiêu chí về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân

dân): Văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý: Không có.

- Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhà nước (*Tiêu chí về kinh tế nhà nước*): Văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý: Không có.

- Thực hiện chủ trương phát triển văn hóa Việt Nam (*Tiêu chí về phát triển văn hóa*): Văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý: Không có.

- Thực hiện chủ trương về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (*Tiêu chí về cấu trúc hệ thống pháp luật*): Văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý: Không có.

- Thực hiện các chủ trương **khác** gắn với địa phương (*Tiêu chí riêng khác*): Văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý: Không có.

Trên có sở đó, đề xuất xử lý các văn bản quy phạm pháp luật được rà soát theo Tiêu chí 1 như sau:

- Đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Trong đó, trước mắt, văn bản quy phạm pháp luật đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, văn bản quy phạm pháp luật tạm ngưng hiệu lực một phần: Không có.

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các đường lối, chủ trương của Đảng để bảo đảm sự thống nhất và phù hợp với yêu cầu thực tiễn phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: Không

b) Rà soát, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật (Tiêu chí 2):

- Văn bản quy phạm pháp luật không phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013: Không có

- Văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật: Không có

- Văn bản quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, không thống nhất, không còn phù hợp: Không có

Trên có sở đó, đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, văn bản quy phạm pháp luật tạm ngưng hiệu lực một phần: Không có.

c) Rà soát, đánh giá tính tương thích của văn bản quy phạm pháp luật với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (Tiêu chí 3):

- Văn bản quy phạm pháp luật không tương thích với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên: Không có.

- Nội dung chưa được pháp luật trong nước điều chỉnh để thực hiện điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên: Không có

Trên có sở đó, đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, văn bản quy phạm pháp luật tạm ngưng hiệu lực một phần: Không có.

d) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ (Tiêu chí 4):

- Đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính: Không có.

- Văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh được ban hành không đúng thẩm quyền Không có.

- Văn bản quy phạm pháp luật được đề xuất xử lý để thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về cải cách thủ tục hành chính, tập trung tại các lĩnh vực: Không có.

- Văn bản quy phạm pháp luật đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, văn bản quy phạm pháp luật tạm ngưng hiệu lực một phần: Không có.

đ) Rà soát, phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo “điểm nghẽn” trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển (Tiêu chí 5):

Văn bản quy phạm pháp luật có quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo “điểm nghẽn” trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển, tập trung tại các lĩnh vực: Không có.

Trên cơ sở đó, đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật, tạm ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần đối với văn bản quy phạm pháp luật: Không có.

e) Rà soát, phát hiện các nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh (Tiêu chí 6):

- Qua rà soát, phát hiện nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh, tập trung tại các vấn đề/lĩnh vực: Không có.

- Trên cơ sở đó, đề xuất bổ sung nội dung quy định pháp luật đối với văn bản quy phạm pháp luật và ban hành mới: Không có.

*g) Về lộ trình xử lý các văn bản: **Không.***

III. ĐÁNH GIÁ, KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT.

1. Đánh giá.

1.1. Về việc tổ chức rà soát: Việc thực hiện tổng rà soát văn bản văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã đã được cấp ủy, chính quyền quan tâm, chỉ đạo và thực hiện tuy bước đầu còn khá lúng túng nhưng về cơ bản đáp ứng yêu cầu của cấp trên tại Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

1.2. Về kết quả sơ bộ:

- *Đánh giá về thực trạng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương theo các tiêu chí rà soát:*

Nhìn chung, các văn bản văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân ban hành đã bảo đảm phù hợp về thẩm quyền, tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp, thống nhất với hệ thống pháp luật và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; kịp thời cụ thể hóa nội dung giao quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương và bảo đảm quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân.

- *Đánh giá cụ thể về chất lượng kết quả rà soát, về lộ trình xử lý văn bản:*

Việc thực hiện rà soát tuân thủ theo đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 35 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 10 Điều 2 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ) và từ Điều 37 đến Điều 42 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ).

- *Các vấn đề trọng tâm của địa phương cần tập trung hoàn thiện thể chế pháp luật (trong đó bám sát kết quả rà soát mà cơ quan, tổ chức đã rà soát theo Tiêu chí 1):* Không có.

- *Các vấn đề còn có ý kiến khác nhau, phức tạp cần tiếp tục nghiên cứu, đánh giá:* Không có.

2. Đề xuất, kiến nghị:

Kính đề nghị Sở Tư pháp tiếp tục hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho đội ngũ công chức phụ trách công tác tư pháp tại địa phương trong việc triển khai tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

Các phụ lục kèm theo Báo cáo gồm:

- *Phụ lục I. Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã thuộc đối tượng, phạm vi tổng rà soát (Mẫu 03-X).*

- *Phụ lục II. Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã cần sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần .- Phụ lục III. Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã cần ban hành mới (Mẫu 05-X).*

- *Phụ lục IV. Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã cần bãi bỏ toàn bộ (Mẫu 06-X).*

- *Phụ lục V. Danh mục Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã cần tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.*

- *Phụ lục VI. Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND cấp huyện còn hiệu lực (Mẫu 08-X).*

Ủy ban nhân dân xã Ngọc Bay báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- CVP, PCVP HĐND-UBND xã;
- Trung tâm cung ứng DVC xã (đăng tin);
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Anh Tuấn